

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST  
Ngày 24 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Việt Giang.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Ngọc Tâm.

2. Bà Đặng Thị Hương Huyền.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn T Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa:* Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Sĩ Tuấn A**; Sinh năm 1997, tại huyện L, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: khu B, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê Sĩ H, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Lưu Thị T, sinh năm 1970; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: gia đình có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án: không; Tiền sự: 01: Ngày 04/11/2019, Bị cáo bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, tại đoạn đường tỉnh lộ 320(Km79) thuộc khu B, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy (PC04) Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an xã P, huyện L phát hiện, bắt quả tang đối với Lê Sĩ Tuấn A, sinh năm 1997, trú tại khu B, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ có hành vi tàng trữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén hình tam giác và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng, Tuấn A khai 05 viên nén hình tam giác là ma túy tổng hợp, thường gọi là “Kẹo” và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy “Ketamine”, Tuấn A tàng trữ để sử dụng hoặc có ai hỏi mua có thể sẽ bán. Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy (PC04) Công an tỉnh Phú Thọ đã mời người chứng kiến, kiểm tra 02 gói nilon Tuấn A giao nộp có đặc điểm: 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 05 viên hình tam giác đều màu xám, một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm dòng kẻ ngang, mặt còn lại của mỗi viên nén đều có biểu tượng không rõ hình và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy (PC04) Công an tỉnh Phú Thọ lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Sĩ Tuấn A, thu giữ, niêm phong 02 gói nilon của Tuấn A.

Ngày 27/2/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Sĩ Tuấn A tại khu B, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ. Kết quả khám xét: không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại biên bản kiểm tra sử dụng chất ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 27/02/2020 của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ kết quả: tại ô thứ hai và ô thứ ba trên que thử có xuất hiện 01 vạch màu tím, nghĩa là dương tính với chất ma túy MET, MDMA.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy đối với mẫu vật đã thu giữ, niêm phong của Lê Sĩ Tuấn A như đã nêu trên. Tại thông báo kết quả giám định sơ bộ số 296/TB-PC09 ngày 28/02/2020 và Kết luận giám định số 296/KLGD ngày 02/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết quả:

*“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nilon gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,354 gam, loại Ketamine. (Ketamine: là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 35, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

*05 viên hình tam giác, màu xám, một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm dòng kẻ ngang, mặt còn lại của mỗi viên nén đều có biểu tượng không rõ hình, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 2,505 gam, loại MDMA (MDMA: là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ)."*

Ngày 29/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Phú Thọ để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, về nguồn gốc ma túy, Lê Sĩ Tuấn A khai: ngày 24/02/2020, Tuấn A đến thị xã S, thành phố Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy (Ketamine) và 10 viên ma túy tổng hợp (MDMA) với giá 7.000.000đ. Tuấn A đã sử dụng một mình hết 05 viên ma túy tổng hợp (MDMA) và 01 gói ma túy (Ketamine) từ ngày 24/02/2020 đến ngày 27/02/2020. Còn lại 05 viên ma túy tổng hợp (MDMA) và 01 gói ma túy (Ketamine) Tuấn A cất giấu trong người với mục đích để tiếp tục sử dụng hoặc nếu có ai hỏi mua có thể sẽ bán, nhưng chưa bán được cho ai và chưa có ai hỏi mua. Nếu không có ai hỏi mua số ma túy này, Tuấn A sẽ vẫn tiếp tục sử dụng cho bản thân. Ngày 27/02/2020, Tuấn A đút 05 viên ma túy tổng hợp (MDMA) và 01 gói ma túy (Ketamine) ở túi quần và đứng ở ven đường thì bị Tổ công tác Phòng CSĐTTP về ma túy (PC04) Công an tỉnh Phú Thọ bắt quả tang như đã nêu trên. Nguồn gốc số tiền 7.000.000đ Tuấn A đi mua ma túy là do lao động mà có.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xác định Lê Sĩ Tuấn A chưa bán ma túy cho ai và chưa có ai hỏi mua ma túy. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có cơ sở xử lý Tuấn A về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKSLT ngày 25/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo Lê Sĩ Tuấn A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Sĩ Tuấn A từ 24 đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Sĩ Tuấn A do qua xác minh tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L bị cáo không có tài sản riêng gì.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dán kín, bên trong có 01 que thử nhanh chất ma túy của Lê Sĩ Tuấn A ngày 27/2/2020, tại các mép dán bì giấy có 04 loại chữ ký; 01 bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn lại 1,128 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,508 gam viên nén hình tam giác, màu xám, một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm dòng kẻ ngang, mặt còn lại của mỗi viên nén đều có biểu tượng không rõ hình cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau có 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2020.

Về các vấn đề khác: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L xác định Lê Sĩ Tuấn A chưa bán ma túy cho ai và chưa có ai hỏi mua ma túy. Nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L không có cơ sở xử lý Tuấn A về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người đàn ông ở thị xã S, thành phố Hà Nội đã bán ma túy cho Tuấn A vào ngày 24/02/2020, Tuấn A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan CSĐT CA huyện L không có căn cứ để xác minh, làm rõ là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các vật chứng được thu giữ, bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, tại đoạn đường tỉnh lộ 320(Km79) thuộc khu B, xã P, huyện L, tỉnh Phú Thọ, Lê Sĩ Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,354 gam ma túy loại Ketamine và 2,505 gam ma túy loại MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân. Từ những căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm về ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Sĩ Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Sĩ Tuấn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Sĩ Tuấn A là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, ngày 04/11/2019, Bị can bị Công an huyện L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L và thẩm vấn công khai

tại phiên tòa xét thấy bị cáo Lê Sĩ Tuấn A không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn lại 1,128 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,508 gam viên nén hình tam giác, màu xám, một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm dòng kẻ ngang, mặt còn lại của mỗi viên nén đều có biểu tượng không rõ hình cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau có 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 bì giấy dán kín, bên trong có 01 que thử nhanh chất ma túy của Lê Sĩ Tuấn A ngày 27/2/2020, tại các mép dán bì giấy có 04 loại chữ ký là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông ở thị xã S, thành phố Hà Nội đã bán ma túy cho Tuấn A vào ngày 24/02/2020, Tuấn A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan CSĐT CA huyện L không có căn cứ để xác minh, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Lê Sĩ Tuấn A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Sĩ Tuấn A.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy dán kín, bên trong có 01 que thử nhanh chất ma túy của Lê Sĩ Tuấn A ngày 27/2/2020, tại các mép dán bì giấy có 04 loại chữ ký; 01 bì niêm phong mặt trước ghi "Hoàn lại 1,128 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 1,508 gam viên nén hình tam giác, màu xám, một mặt của mỗi viên nén đều có in chìm dòng kẻ ngang, mặt còn lại của mỗi viên nén đều có biểu tượng không rõ hình cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định". Mặt sau có 04 loại chữ ký và 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/5/2020.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Sĩ Tuấn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ quan THAHS CA huyện L;
- Cơ quan THADS huyện L;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Việt Giang**